TAND HUYỆN CẨM THỦY
Tỉnh Thanh Hóa

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 40/2023/HNGĐ-ST
Ngày 17/04/2023
Về việc: Tranh chấp ly hôn và nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM THỦY - TỈNH THANH HÓA

Thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Sơn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trịnh Thị Khanh

2. Bà Nguyễn Thị Thành

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Vân - Thư ký TAND huyện Cẩm Thủy

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Thủy tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Cẩm Nhung - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 04 năm 2023,Tại Hội trường xét xử TAND huyện Cẩm Thủy, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân thụ lý số 92/2022/TLST- HNGĐ ngày 31 tháng 10 năm 2022 về việc "Ly hôn và nuôi con chung". Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2023/QĐST-HNGĐ ngày 01 tháng 03 năm 2023 .

Giữa các đương sự :

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1996

HKTT: Thôn CĐ, xã CT, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa

Địa chỉ: Thôn Đồng Tiến, xã Thạch Cẩm, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa.

- Bị đơn: Anh Phạm Văn Th1, sinh năm 1994

HKTT: Thôn CĐ, xã CT, huyện Cẩm Thủy, tỉnhThanh Hóa.

Tại phiên tòa có mặt chị T, vắng mặt anh Th1.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn trình bày: Chị và anh Th1 kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và tổ chức cưới theo phong tục địa phương vào năm 2014. Nhưng do thiếu hiểu biết pháp luật nên đến

ngày 19/01/2015 mới đăng ký kết hôn tại UBND xã Cẩm Thạch, huyện Cẩm Thủy. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hòa Th1 hạnh phúc tại gia đình nhà chồng. Đến cuối năm 2020 anh Th1 đi làm ăn ở thành phố Hải Phòng và có quan hệ ngoại tình. Chị đã ra tận nơi khuyên bảo anh Th1 về nhà làm ăn nhưng anh Th1 không về. Cũng từ đó, anh Th1 không liên lạc gì về cho vợ con và không chu cấp tiền cho chị nuôi con chung. Vì vậy từ cuối năm 2020 chị đã đưa 2 con về nhà mẹ đẻ ở huyện Thạch Thành sinh sống. Nay chị thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân không có hạnh phúc nên chị xin được ly hôn anhTh1.

Về con chung: Chị và anh Th1 có hai con chung là Phạm Thị Hồng NhunG, sinh ngày 13/07/2017 và Phạm Quốc Dũng, sinh ngày 26/10/2017.

Chị T đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai cháu Phạm Thị Hồng Nhung và Phạm Quốc Dũng.

Về tài sản chung: Chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về phía bị đơn anh Phạm Văn Th1: Tại thời điểm chị T làm đơn xin ly hôn anh Th1 không có mặt ở nhà, do đang đi làm ăn ở Hải Phòng, thỉnh thoảng mới về nhà.

Tòa án đã đến tại gia đình anh Th1 làm việc, bà Phạm Thị Tình (mẹ đẻ anh Th1) cho biết: Anh Th1 vẫn liên lạc với gia đình, nhưng không cung cấp địa chỉ cụ thể của mình. Bà Tình đã điện thoại nói chuyện trực tiếp với anh Th1, sau đó anh Th1 đã nói chuyện với cán bộ Tòa án. Ý kiến anh Th1 là: Anh nhất trí ly hôn, nhưng hiện tại do anh làm nghề lái xe, nay đây mai đó nên không có địa chỉ ổn định để Tòa án gửi các văn bản tố tụng, anh đề nghị Tòa án giao các văn bản tố tụng cho bà Tình sau đó bà Tình sẽ thông báo cho anh Th1 biết.

Tòa án đã giao các văn bản tố tụng cho bà Tình, nhưng bà Tình chỉ đọc văn bản và không nhận văn bản do Tòa án giao. Vì vậy Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng gồm: Thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Thủy: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý đã thực hiện đầy đủ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: Khoản 1 điều 28, điểm a khoản 1 điều 35, điểm a khoản 1 điều 39, khoản 4 điều 147, khoản 2 điều 227 và điều 273 BLTTDS; các điều 51; 56; 81; 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết 326/201/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí Tòa án. Đề nghị xử cho chị T được ly hôn anh Th1. Đề nghị giao cháu Phạm Thị Hồng Nhung và cháu Phạm Quốc Dũng cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi thành niên.

Về tài sản chung và công nợ: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đã đực xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, căn cứ vào các quy định của pháp luật Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị T làm đơn khởi kiện xin ly hôn đối với bị đơn là anh Phạm Văn Th1 có hộ khẩu thường trú tại: Thôn CĐ, xã CT, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa, vì vậy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa quy định tại điểm a khoản 1 điều 35, điểm a khoản 1 điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục xét xử vắng mặt: Anh Th1 hiện tại không có mặt tại địa phương. Tòa án đã tiến hành xác minh với chính quyền địa phương và làm việc với gia đình anh Th1, nhưng anh Th1 và gia đình anh Th1 vẫn không cung cấp địa chỉ của anh Th1. Như vậy anh Th1 cố tình trốn tránh, không đến Tòa án làm việc. Tòa án nhân dân huyện Cẩm Thủy đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định. Vì vậy Tòa án xét xử vắng mặt anh Th1.

[2] Về quan hệ pháp luật: Đây là vụ án tranh chấp về "Ly hôn và nuôi con chung" được quy định tại khoản 1 điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về Hôn nhân: Chị T và anh Th1 kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND xã Cẩm Thạch, huyện Cẩm Thủy nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình.

Trong quá trình chung sống chị T và anh Th1 phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do anh Th1 có quan hệ với người khác không quan tâm chăm lo đến vợ con. Vì vậy cần áp dụng khoản 1 điều 51, khoản 1 điều 56 Luật Hôn nhân gia đình xử cho chị Nguyễn Thị T được ly hôn anh Phạm Văn Th1 là phù hợp.

[4] Về con chung: Chị T và anh Th1 có hai con chung là Phạm Thị Hồng Nhung - Sinh ngày 13/07/2017 và Phạm Quốc Dũng - Sinh ngày 26/10/2017.

Chị T đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai cháu Phạm Thị Hồng Nhung và Phạm Quốc Dũng.

Xét nguyện vọng được nuôi con của chị T là chính đáng và phù hợp vì hiện tại anh Th1 đi làm ăn xa, không quan tâm chăm lo gì đến con cái. Tại đơn nguyện vọng ngày 31 tháng 10 năm 2022 của cháu Nhung cũng phù hợp với nguyện vọng của chị T. Vì vậy nên giao cả hai cháu Nhung và Dũng cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi thành niên.

[5] Về tài sản chung: Chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[6] Về án phí : Chị T phải chịu án phí DSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 điều 28, điểm a khoản 1 điều 35, điểm a khoản 1 điều 39; khoản 4 điều 147, khoản 2 điều 227 và điều 273 BLTTDS; khoản 1 điều 51, khoản 1 điều 56, điều 81, điều 82 và điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết 326/201/UBTVQH 14 quy định về án phí lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn chị Nguyễn Thị T.

Xử cho chị Nguyễn Thị T được ly hôn anh Phạm Văn Th1.

Về con chung: Giao cháu Phạm Thị Hồng Nhung - Sinh ngày 13/07/2017 và cháu Phạm Quốc Dũng - Sinh ngày 26/10/2017 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi thành niên. Chị T không yêu cầu anh Th1 cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Th1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của các con, các bên đương sự có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Chị T phải chịu 300.000đồng án phí DSST được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng chị đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/ 0010396 ngày 28 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Cẩm Thủy.

Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

- ***Nơi nhận***:
- Các đương sự;
- VKSND H. Cẩm Thủy;
- Lưu Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Trọng Sơn